

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 11/2024/HSST
Ngày 18 tháng 3 năm 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Thái Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Văn Hào

2. Ông Ngô Sỹ Lượng

- **Thư ký phiên toà:** Bà Phạm Thị Nhung, Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Ngân- Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 3 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/TLST- HS ngày 07 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST- HS ngày 07/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thái Văn H-Tên gọi khác: Không; sinh ngày 08/3/1990 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn D (đã chết), con bà Lê Thị P, sinh năm 1962; có vợ: Phan Thị Hoài T, sinh năm 1996 và có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 27/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”; Bị cáo tại ngoại, hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo lệnh số 57/LC-CQĐT ngày 12/12/2023 của cơ quan Cảnh sát điều tra thị xã T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Bà Lê Thị T1, sinh năm 1960 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Chị Lê Thị T2, sinh năm 1984.(là con gái của bà Lê Thị T1). Có mặt.

Trú tại: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Nguyễn G, sinh năm 1984; Vắng mặt;

+ Chị Thái Thị H1, sinh năm 1988; Vắng mặt;

Đều trú tại: Xóm Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An;

Chị Phan Thị Hoài T, sinh năm 1996. Có mặt;
Trú tại: Thôn L, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/11/2023, Thái Văn H (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô BKS: 37C-276.88 đi từ huyện Q xuống thành phố V lưu thông trên quốc lộ D. Đến khoảng 05 giờ 30 phút khi xe lưu thông đến km 36+800 quốc lộ D thuộc khối B, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An, H phát hiện bà Lê Thị T1 (sinh năm 1960, trú tại khối B, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An) đang dắt xe đạp đi đến vị trí tìm đường theo hướng di chuyển của Thái Văn H. Do H không làm chủ được tốc độ, không chú ý quan sát nên khi H phát hiện bà Lê Thị T1 trước thì H đã đánh lái qua trái làm cho phần đầu phía trước của xe ô tô do H điều khiển đã đâm trực diện vào phần chính giữa, phía bên phải của xe đạp của bà Lê Thị T1 đang dắt qua đường (bà T1 dắt xe theo hướng từ trái qua phải theo hướng di chuyển của H). Hậu quả: Bà Lê Thị T1 được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đ bắc Nghệ An, sau đó bà T1 tử vong, hai phương tiện liên quan đến vụ tai nạn bị hư hỏng.

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn được xác định tại km 36+800 quốc lộ D thuộc K, phường Q, T, Nghệ An. Đây là giao lộ giữa Quốc lộ D và đường T, ở giữa có vạch tìm đường dạng đơn, đứt nét chia đường làm hai chiều xe chạy; mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, chiều rộng mặt đường đo được là 6m; tiếp giáp hai bên mép đường là nhà dân. Quốc lộ D: ở giữa có vạch tìm đường đứt nét dạng đơn chia đường làm hai chiều xe chạy, mỗi chiều xe chạy được chia thành hai làn đường bởi vạch trắng dạng đơn đứt nét, mặt đường rải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, chiều rộng mặt đường đo được là 13m, tiếp giáp hai bên mép đường là lề đường và khu vực vỉa hè, chiều rộng của làn đường sát với mép đường là 3m.

Lấy mép đường phía Nam đoạn xảy ra tai nạn ở Quốc lộ D làm mép đường chuẩn, chọn biển tên đường “Ngõ số 4A” tại vỉa hè phía bắc Quốc lộ D làm điểm mốc.

Từ điểm mốc nhìn về hướng T, trên mặt đường Quốc lộ 48 phát hiện xe ô tô biển số 37C-276.88, màu ghi vàng, nhãn hiệu FORD, đã qua sử dụng, bị hư hỏng đang trong trạng thái dừng, đầu xe quay hướng Đông Nam, đuôi xe quay hướng T, tâm trục bánh xe phía trước bên phải cách mép chuẩn về hướng Bắc 5,2m, tâm trục bánh xe phía sau bên trái cách điểm mốc về hướng Tây Nam 8,4m (vị trí số 1).

Từ vị trí số 1 nhìn về hướng Đ, trên mặt đường Quốc lộ 48 phát hiện xe đạp màu hồng, nhãn hiệu “Tô Châu”, đã qua sử dụng, bị hư hỏng, nằm ngã nghiêng sang trái, đầu xe quay hướng Đông Bắc, đuôi xe quay hướng T. T3 trục bánh xe phía sau của xe đạp

cách tâm trục bánh xe phía trước bên phải của xe ô tô biển số 37C-276.88 về hướng Đông Nam 8,7m, cách mép chuẩn về hướng Bắc 0,8m (vị trí số 2).

Từ vị trí số 2 nhìn về hướng Tây trên mặt đường phát hiện vết cày trượt liên tục, kích thước (1,3x0,02)m chiều hướng T - Đ. Điểm bắt đầu củ dấu vết cách mép chuẩn về hướng Bắc 0,55m, điểm kết thúc của dấu vết cách mép chuẩn về hướng Nam 0,25m, cách tâm trục bánh xe phía sau của xe đạp về hướng Tây 0,45m (vị trí số 3).

Từ vị trí số 2 nhìn về hướng Đông Bắc, trên mặt đường Quốc lộ 48 phát hiện vùng chất lỏng màu nâu đỏ nghi là máu, kích thước (0,6x0,4)m. T3 vùng dấu vết cách tâm trục bánh xe phía trước của xe đạp về hướng Đông Bắc 0,45m, cách mép chuẩn về hướng Bắc 1,5m (vị trí số 4).

Từ vị trí số 1 nhìn về hướng Đông, trên mặt đường Quốc lộ 48 phát hiện vùng chất lỏng màu nâu đỏ nghi là máu, kích thước (0,55x0,35)m, tâm vùng dấu vết cách tâm trục bánh xe phía trước bên phải của xe ô tô biển số 37C-276.88 về hướng Đông Bắc 8m, cách mép chuẩn về hướng Bắc 6,6m (vị trí số 5).

Từ vị trí số 5 nhìn về hướng Đ, trên mặt đường phát hiện vùng chất lỏng màu nâu đỏ nghi là máu, kích thước (0,75x0,60)m, tâm vùng dấu vết cách vị trí số 5 về hướng Đông Bắc 3,8m, cách mép đường phía Bắc Quốc lộ D về hướng Nam 2,4m (vị trí số 6).

Trên mặt đường từ phía sau xe ô tô biển số 37C-276.88 phát hiện vùng dấu vết rau bị dập nát và cách mảnh vỡ nhựa, kéo dài theo hướng T-Đ, kích thước (20,5x1,2)m. Điểm bắt đầu của dấu vết cách mép chuẩn về hướng Bắc 6,7m, cách tâm trục bánh xe phía sau bên trái của xe ô tô biển số 37C-276.88 về hướng Tây 3,8m. Điểm kết thúc của dấu vết cách mép chuẩn về hướng Bắc là 9m (vị trí số 7).

- Kết quả khám nghiệm hiện trường: Qua công tác khám nghiệm hiện trường, hội đồng khám nghiệm xác định điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện nằm trên phần đường bên phải Quốc lộ D theo hướng T - Y.

Căn cứ biên bản khám nghiệm xe ô tô biển số: 37C-276.88 lập vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 12/11/2023 (bút lục số 52-53) thấy:

+ Mặt trước bên ngoài của ba đờ xô phía trước có vết trượt xước, bong tróc sơn, nhựa trên vùng có kích thước (44x12)cm, chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, tâm vùng dấu vết cách mặt đất 50cm, cách mép thành bên trái xe 100cm, bề mặt dấu vết bám dính sơn màu hồng.

+ Biển số xe gắn tại phía trước đầu xe bị cong vênh, móp lõm trên vùng có kích thước (24x11)cm, chiều hướng từ trước ra sau, tâm vùng dấu vết cao cách đất 67cm, cách thành mép bên trái của xe 83cm.

+ Cản nhựa gắn biển hiệu xe tại vị trí lưới tán nhiệt phía trước, bị nứt vỡ, gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Toàn bộ vùng này và nắp ca pô phía trước bị nứt vỡ, móp lõm, sơn, kim loại trên vùng có kích thước (100x42)cm, chiều hướng từ trước ra sau, vùng vị trí

có lực tác dụng lớn nhất cách thành mép bên trái xe 83cm, bề mặt dấu vết có bám dính rau.

Căn cứ biên bản khám nghiệm xe đạp lập vào lúc 14 giờ 45 phút ngày 12/11/2023 (bút lục 50-51) thấy:

+ Bánh xe phía trước bị đẩy cong vênh theo hướng từ phải qua trái, áp sát vào chắn bùn và má phanh bên trái của xe.

+ Ghi đông bị đẩy lệch cứng theo hướng từ phải qua trái.

+ Giá đỡ chân phía sau bị đẩy gập, cứng, ép sát vào hộp xích (bên phải)

+ Chắn bùn bánh sau bị cong vênh kim loại, đẩy lệch theo hướng từ phải qua trái, phần bên trái chắn bùn ép sát vào bánh xe.

+ Mặt ngoài ghi đông bên trái, ốp cao su tay lái bên trái, ốc cố định bên trái ở tâm trục bánh xe phía trước, bàn đạp bên trái bị trượt xước, mài mòn cao su, kim loại, nhựa, bề mặt bám dính bụi đá.

Căn cứ Biên bản khám nghiệm tử thi bà Lê Thị T1 lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 12/11/2023 tại K, phường Q, Thị xã T, tỉnh Nghệ An (bút lục số 54-55):

+ Vùng trán mặt phía bên phải bị xây xước, mài miết mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu, không liên tục, kích thước (18x6)cm.

+ Từ mồm khuỷu tay trái đến mu bàn ngón tay trái bị xây xước, mài miết mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu không liên tục, kích thước (39x5)cm.

+ Vùng lưng cách thẳng dưới điểm giữa đường chân tóc có 01 (một) vùng xây xước da bầm tụ máu không liên tục, kích thước (30x10)cm.

+ Vùng đầu phía sau cách thẳng trên điểm giữa đường giữa đường chân tóc gáy 11 cm có 01 (một) vùng xây xước, mài miết, mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu không liên tục, kích thước (12x8)cm. Trên vùng này có 01 (một) vết thương kích thước (4x25)cm, bờ mép vết thương đứt không gọn, bầm tụ máu...

Tại bản kết luận giám định tử thi ngày 17/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận (bút lục số 14): nguyên nhân chết: vỡ xương hộp sọ, xuất huyết não do chấn thương.

*** Về định giá thiệt hại tài sản liên quan đến vụ án:**

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 29/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản – UBND thị xã T:

“ 1. Các bộ phận bị hư hỏng trên chiếc xe ô tô biển số 37C-276.88 màu ghi vàng, nhãn hiệu FORD, đăng ký lần đầu ngày 13/12/2017, đã qua sử dụng có tổng thiệt hại là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng)

2. Các bộ phận bị hư hỏng trên chiếc xe đạp màu hồng nhãn hiệu Tô Châu, đã qua sử dụng, bị hư hỏng có tổng thiệt hại là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường; khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; khám nghiệm tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác thu

thập trong quá trình điều tra xác định nguyên nhân vụ tai nạn giao thông là do: Thái Văn H điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đã không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Bà Lê Thị T1 khi chuyển hướng xe đã không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

- Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- + 01 xe ô tô biển số 37C-276.88 màu ghi vàng, nhãn hiệu FORD do Thái Văn H điều khiển có đăng ký xe mang tên Nguyễn G (sinh năm 1984, trú tại: xóm D, xã H, huyện Y, Nghệ An). Ngày 22/02/2023, Nguyễn G đã làm hợp đồng bán xe ô tô 37C-276.88 cho gia đình Thái Văn H.

- + Xe đạp màu hồng nhãn hiệu Tô Châu của bà Lê Thị T1.

Ngày 16/01/2024, cơ quan CSĐT công an Thị xã T, tỉnh Nghệ An đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại xe ô tô, xe đạp cho các chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả số tiền là 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng) cho gia đình người bị hại gồm chi phí mai táng và tổn thất về tinh thần. Đối với thiệt hại của xe ô tô biển số 37C-276.88, Thái Văn H và chị Phan Thị Hoài P1 không có yêu cầu gì về mặt dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Thái Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 - BLHS.

Tại phiên toà Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 - BLHS: Xử phạt bị cáo Thái Văn H 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi tư) đến 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

- Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả số tiền 120.000.000đ(một trăm hai mươi triệu đồng)cho gia đình người bị hại gồm chi phí

mai táng phí và tổn thất về tinh thần. Tại phiên tòa chị Lê Thị T2 (Cha đẻ của bà Lê Thị T1) là đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về mặt dân sự, các phương tiện liên quan đến tai nạn có hư hỏng, tuy nhiên phía bị cáo và đại diện bị hại không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

- Về tang vật của vụ án: Cơ quan CSĐT Công an thị xã T đã xử lý trả lại phương tiện cho chủ sở hữu là đúng quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 106 BLTTHS, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều đồng tình với quan điểm của Viện kiểm sát đã đề nghị, không tranh luận gì.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường trong quá trình điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố thẩm tra, xem xét công khai tại phiên tòa. Từ đó xác định được: Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 12/11/2023, Thái Văn H điều khiển xe ô tô BKS: 37C-276.88 Km 36+800 quốc lộ D, thuộc địa phận khối B, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Thái Văn H điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ dẫn tới va chạm với phần bên phải chính giữa của xe đạp do bà Lê Thị T1 dắt bộ qua đường theo hướng từ trái qua phải theo hướng di chuyển của Thái Văn H gây ra tai nạn giao thông, hậu quả bà T1 bị thương nặng và sau đó tử vong, hai phương tiện giao thông bị hư hỏng. Hành vi của Thái Văn H vi phạm Khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 12- Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố

cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Bị cáo đã nhận thức được khi điều khiển xe ô tô trên đường luôn phải chấp hành đúng quy tắc giao thông để tránh gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông. Nhưng vì thiếu ý thức, không chấp hành đúng quy tắc giao thông, đã gây tai nạn dẫn đến hậu quả nghiêm trọng làm một người chết. Bị cáo có nhân thân từng bị tòa án huyện Q xét xử về tội “trộm cắp tài sản” vào năm 2015 nên bị cáo phải chịu trách

nhiệm hình sự và cần xử phạt nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo để phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, sau tai nạn và trước khi xét xử, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng) nhằm khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nguyên nhân dẫn đến tai nạn một phần là do lỗi của bị hại qua đường không quan sát, không đảm bảo an toàn khi chuyển hướng xe. Vậy cần áp dụng Điều b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 51 - BLHS để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương, kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, quá trình điều tra xác minh thấy rằng: bị cáo cơ bản chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước cũng như quy định của địa phương nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ các điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội như lời đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về tang vật vụ án: Ngày 16/01/202, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại các phương tiện gồm:

+Tra lại cho Thái Văn H 01 xe ô tô biển số 37C-276.88 màu ghi vàng, nhãn hiệu FORD, đã qua sử dụng;

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 063805 mang tên Nguyễn G;

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký kiểm định xe ô tô số DA 3663420 của xe ô tô biển số 37C-276.88 có hiệu lực đến hết ngày 31/01/2024

+ 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe ô tô số OTOBB22 0116591 của xe ô tô biển số 37C-276.88 có hiệu lực đến hết ngày 06/01/2024.

+ Ngày 16/01/2024, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Lê Thị T2 01 xe đạp nhãn hiệu Tô Châu, đã qua sử dụng, bị hư hỏng.

Chiếc xe ô tô biển số 37C-276.88 màu ghi vàng, nhãn hiệu FORD, đã qua sử dụng đăng ký mang tên anh Nguyễn G, trú tại xóm D, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An, ngày 24/02/2023 anh Nguyễn G và chị Thái Thị H1 (vợ anh G) đã chuyển nhượng chiếc ô tô trên cho bị cáo H. Hai bên đã tiến hành giao xe và nhận tiền đầy đủ, có xác nhận của chính quyền theo quy định. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã xử lý đúng quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 106 BLTTHS nên hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Thái Văn H đã bồi thường cho gia đình bà Lê Thị T1 với số tiền là 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng). Gia đình bà Lê Thị T1 không yêu cầu bồi thường thêm một khoản nào khác về mặt dân

sự nữa. Đối với thiệt hại của xe ô tô biển số 37C-276.88, Thái Văn H không có yêu cầu gì về mặt dân sự.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 -BLHS:

Xử phạt bị cáo Thái Văn H 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Thái Văn H về cho UBND xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án): Buộc bị cáo Thái Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Phan Thị Hoài T được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được chị Thái Thị H1 và anh Nguyễn G được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hà

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hà